TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **159/**2019/QĐST-HNGĐ	*Thanh Ba, ngày 09 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 159/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019 giữa :

Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thanh H,** sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Vi Quốc D,** sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thanh H và anh Vi Quốc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thanh H và anh Vi Quốc D thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Hai bên thống nhất: Chị Đỗ Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Vi Bảo N sinh ngày 06/11/2012. Anh Vi Quốc D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Vi Đỗ Quốc B, sinh ngày 20/01/2011. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Đỗ Thanh H và anh Vi Quốc D đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công sức đóng góp cho gia đình, đất nông nghiệp:** Chị Đỗ Thanh H và anh Vi Quốc D đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Đỗ Thanh H nhận nộp 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2016/0001729 ngày 16/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Trả lại cho chị Đỗ Thanh H 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- UBND xã Đ;
- Chi cục THA huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Thanh